TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 43/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 06 - 2025
"*V/v Tranh chấp không công nhận quan hệ vợ chồng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước.

2. Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp không công nhận là vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2025/QĐXX-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 24/34, đường CĐ, khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh S (có mặt).

Bị đơn: Ông Võ Văn L, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 24/34, đường CĐ, khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh S (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02-4-2025 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lý Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà H và ông L chung sống như vợ chồng từ năm 2000, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay.

Về con chung: Trong thời gian chung sống ông bà có 01 đứa con chung Võ Thanh Thó, sinh ngày 12/02/2002 hiện đang sống chung với bà H.

Đồng thời ông bà không có tạo lập được tài sản chung, không có nợ chung.

Nay bà Lý Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lý Thị H và ông Võ Văn L là vợ chồng.

Về con chung: Võ Thanh T, sinh ngày 12/02/2002 đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản ý kiến ngày 27/5/2025 cũng như tại phiên tòa bị đơn ông Võ Văn L trình bày*: Ông thống nhất với nội dung trình bày của bà H về thời điểm sống chung, về việc không có đăng ký kết hôn, về mâu thuẫn gia đình, về con chung về tài sản chung và nợ chung.

- Về quan hệ hôn nhân ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà H.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống ông bà có 01 đứa con chung Võ Thanh Thó, sinh ngày 12/02/2002 hiện đang sống chung với bà H. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: ông L tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Thị H khởi kiện ông Võ Văn L về việc không công nhận quan hệ vợ chồng là quan hệ tranh chấp được quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với ông L là bị đơn có địa chỉ tại thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng có thẩm quyền giải quyết là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, bà H và ông L sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2000, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và sống ly thân từ đó cho đến nay. Như vậy, mục đích hôn nhân

giữa bà H và ông L không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Hơn nữa, bà H và ông L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân giữa hai người không có giá trị pháp lý, không được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lý Thị H và ông Võ Văn L.

[3] Về con chung: Bà H và ông L có 01 đứa con chung Võ Thanh T, sinh ngày 12/02/2002 đã trên 18 tuổi có cuộc sống riêng, có khả năng lao động, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà H và ông L tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà H và ông L tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Lý Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lý Thị H và ông Võ Văn L.

2. Về con chung: Chị Võ Thanh T, sinh ngày 12/02/2002 đã trên 18 tuổi có cuộc sống riêng, có khả năng lao động, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lý Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000210 ngày 02/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, bà Lý Thị H đã nộp xong tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố ST;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THA dân sự thành phố ST;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký

Lý Bích Khiếm